TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2019/QĐST-HNGĐ	*Hương Sơn, ngày 01 tháng10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2019/TLST-HNGĐ, ngày 21 tháng 02 năm 2019 về việc: " Tranh chấp ly hôn, nuôi con, phân chia tài sản", giữa:

- **Nguyên đơn**: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện H1, tỉnh Hà Tĩnh;

- **Bị đơn**: Anh Lê Đình T, sinh năm: 1976;

Địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện H1, tỉnh Hà Tĩnh;

- Căn cứ các khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212, 213, c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, khoản 1 Điều 81, khoản 1, khoản 3 Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 1 Điều 24, khoản 3 Điều 18, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị K và anh Lê Đình T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.2. *Về quan hệ con chung:* Anh Lê Đình T và chị Nguyễn Thị K thỏa thuận, thống nhất có ba con chung Lê Thị Thu H, sinh ngày: 12/4/1998; Lê Thùy L, sinh ngày: 20/6/2001 và cháu Lê Minh N, sinh ngày: 23/5/2008. Hiện nay cháu Lê Thị Thu H và cháu Lê Thùy L đã trưởng thành nên chị K, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng. Hai bên thỏa thuận thống nhất, chị Nguyễn Thị K trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Minh N, sinh ngày: 23/5/2008 cho đến khi đủ 18 tuổi.

Anh Lê Đình T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con và có quyền nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về quan hệ tài sản chung: Đình chỉ giải quyết yêu cầu phân chia tài sản chung do chị Nguyễn Thị K có đơn xin rút yêu cầu phân chia tài sản, anh Lê Đình T đồng ý và được Tòa án chấp nhận.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị K tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong 6.300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị K đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004598, ngày 21/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H1, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho chị Nguyễn Thị K 6.150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H1, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H1;
- CTHADS huyện H1;
- Các đương sự;
- UBND xã S;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ - VP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Nguyễn Thị Dung